

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày: 25/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Ngọc Thành, Phó Trưởng phòng Giáo dục
- Đào tạo huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

+ Bà Nguyễn Thị Hồng Minh, Phó Trưởng phòng
Nội vụ huyện Lệ Thủy, Nguyên là Phó Bí thư Huyện Đoàn Lệ Thủy, tỉnh Quảng
Bình.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ
Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa:* Bà Lê Phan Lộc
Nhưng- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh
Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:
76/2023/TLST-HS ngày 28/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
06/2024/QĐXXST-HS ngày 12/01/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí C, sinh năm 1999 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình, nơi cư trú:
Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn
hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam;
con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm 1967 và bà: Nguyễn Thị H (đã chết); vợ, con:
Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi
khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Cháu Trần Quốc H, sinh ngày 26/6/2008, tính đến ngày bị cáo Nguyễn Chí
C xâm hại sức khỏe (11/01/2023), H mới 14 tuổi 06 tháng 16 ngày, nơi cư trú: Thôn
Hoàng V, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; đại diện hợp pháp của cháu Trần Quốc
H: Ông Trần Công H, sinh năm 1944 (ông nội H), địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện L,
tỉnh Quảng Bình, có mặt;

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

Bà Lê Hoàng A, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý
Nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971, địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;
- *Người làm chứng:*
 - + Anh Trần Văn T, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
 - + Cháu Trần Thị H, sinh ngày 28/3/2007, người đại diện hợp pháp cho cháu Trần Thị H: Chị Lê Thị H, cùng địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, đều vắng mặt;
 - + Cháu Nguyễn Thị H, sinh ngày 11/7/2011, người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Thị H: Chị Trương Thị S, cùng địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, đều vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 11/01/2023, tại đoạn đường thuộc thôn H, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Trần Quốc H đang đứng nói chuyện với bạn của mình, thì Nguyễn Chí C đi đến gọi H ra nói chuyện riêng. C nói với H “cút đi cho đẹp mắt tao” nên H đạp xe đi về nhà. C đi vào nhà của chị Nguyễn Thị T ở gần đó lấy một cây rựa đi ra đường thì thấy H đã đạp xe đi. Khi H đi được khoảng 50 mét, H nhớ ra còn để quên vớ tại nhà bạn nên H quay lại lấy. Sau khi lấy vớ, H đạp xe để trở về nhà thì gặp C đang cầm rựa đi bộ trước đường và trợn mắt lên với H nên H đạp xe nhanh để tránh C. C cầm cây rựa đuổi theo H nhưng không kịp, C vào nhà ông Trần Văn T ở gần đó lấy xe máy và đuổi theo H rồi dừng xe H lại. C cầm cây rựa ở tay phải trở sống lưng rựa đánh vào vùng trán của H một cái, H ngã xuống đường. C tiếp tục dùng rựa hướng vào đầu H và đánh liên tiếp 02 cái vào vùng đầu phía bên trái của H rồi tiếp tục dùng sống lưng rựa để đánh tiếp thì H dùng tay trái đỡ được. H bị chảy máu nên la hét, C dùng chân đá vào mặt H, sau đó ông T đến can ngăn, lấy cây rựa trên tay C. H được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện L, tỉnh Quảng Bình từ ngày 11/01/2023 đến ngày 18/01/2023 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định trẻ em bị hành hạ, ngược đãi số: 43/KLGDTE-TTGDYK-PY ngày 08/3/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Quốc H tại thời điểm giám định là 13%, tính chất thương tích: Các thương tích không gây nguy hiểm cho tính mạng. Vật gây thương tích: 02 vết thương vùng đỉnh đầu đã được Bệnh viện đa khoa huyện L phẫu thuật cắt lọc, khâu phục hồi vết thương. Hiện tại các vết thương đã liền sẹo. Căn cứ vào tính chất sẹo vết thương thì không xác định được vết thương do vật gì gây ra. Thương tích vùng trán phải và cánh tay trái do vật tày gây ra.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ: 01 cây rựa dài 69,5cm, lưỡi bằng sắt dài 3,2cm, rộng 5,3cm, cán làm bằng gỗ dài 37,5cm.

Về dân sự: Tại giai đoạn điều tra, bị cáo và bị hại không thỏa thuận được mức bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa, ông Trần Công H, đại diện hợp pháp cho cháu H

yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho cháu H gồm: Tiền chi phí đi cấp cứu, viện phí điều trị, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền công thu nhập của người chăm sóc người bệnh bị mất và tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho cháu Trần Quốc H bị xâm phạm sức khỏe, tổng toàn bộ là: 39.789.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Chí C trình bày, trước đây, bị cáo cũng có ý định bồi thường nhưng giữa ông H và bị cáo không thỏa thuận được mức bồi thường. Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí mức bồi thường cho bị hại cháu Trần Quốc H số tiền mà ông Trần Công H yêu cầu như đã kê 39.789.000 đồng. Hai bên thỏa thuận thời hạn giao, nhận đủ số tiền bồi thường trên chậm nhất là ngày 25/4/2024.

Tại bản Cáo trạng số: 77/CT-VKSLT ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy truy tố bị cáo Nguyễn Chí C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C từ 36 đến 42 tháng tù; về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho chị Nguyễn Thị T 01 cây rựa dài 69,5cm, lưỡi bằng sắt dài 3,2cm, rộng 5,3cm, cán làm bằng gỗ dài 37,5cm; về dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự, công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về vấn đề bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại các khoản chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, bà Lê Hoàng A trình bày nội dung bảo vệ: Nhất trí về tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy đã truy tố đối với Nguyễn Chí C theo bản Cáo trạng và Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc để đưa ra mức án phù hợp, đủ sức răn đe, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Về dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự để chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lê Thủy, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí C đã khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, cũng như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Chí C đã có hành vi dùng cây rựa là hung khí nguy hiểm, vô cớ đánh vào đầu và tay của cháu Trần Quốc H, gây thương tích cho cháu H là người dưới 16 tuổi thuộc các tình tiết quy định tại các điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; tỷ lệ tổn thương cơ thể của cháu H qua giám định là 13% nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, điều khoản có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm. Vì vậy, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy tại bản Cáo trạng và Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết định khung tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật tôn trọng, bảo vệ, nhất là đối với trẻ em. Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đều khai giữa hai người không có sự quen biết nhau, không có thù oán nhau, cháu H không biết nguyên nhân gì mà Nguyễn Chí C dùng rựa tấn công và đánh vào đầu và tay gây thương tích cho cháu. Sau khi bị Nguyễn Chí C gây thương tích, cháu H được mọi người đưa đi cấp cứu, nay vết thương đã ổn nhưng tinh thần vẫn còn hoảng sợ. Bị cáo trình bày do trước đó bản thân có uống rượu nên không làm chủ, nóng nảy, bức xúc vô cớ đánh H. Qua đó thể hiện hành vi của bị cáo rất côn đồ, coi thường sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, quá trình điều tra và xét hỏi, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[5]. Vật chứng vụ án: 01 cây rựa là tài sản của chị Nguyễn Thị T, bị cáo đã sử dụng làm công cụ phạm tội mà chị T không biết nên cần trả lại cho chị Nguyễn Thị T theo điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[6]. Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Chí C, bị hại cháu Trần Quốc H, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Công H thỏa thuận bị cáo bồi thường các khoản tiền chi phí đi cấp cứu, viện phí điều trị, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền công thu nhập của người chăm sóc người bệnh bị mất và tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho cháu Trần Quốc H bị xâm phạm sức khỏe, tổng toàn bộ là: 39.789.000 đồng. Thời hạn giao, nhận đủ số tiền bồi thường trên chậm nhất là ngày 25/4/2024. Xét thấy sự thỏa

thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên cần chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

[8]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội Cố ý gây thương tích.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Quyết định tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Chí C 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án (có quyết định riêng).

- Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Chí C với bị hại Trần Quốc H và đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Công H: Bị cáo Nguyễn Chí C bồi thường các khoản tiền chi phí đi cấp cứu, viện phí điều trị, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền công thu nhập của người chăm sóc người bệnh bị mất và tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho cháu Trần Quốc H, tổng toàn bộ là: 39.789.000 đồng. Thời hạn giao, nhận đủ số tiền bồi thường trên chậm nhất là ngày 25/4/2024.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị T 01 cây rựa, có đặc điểm mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy ngày 30/11/2023.

- Bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 1.989.450 đồng. Tổng cộng là: 2.189.450 đồng, để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/01/2024), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- ĐDHP của bị hại;
- Người bảo vệ QL của bị hại;
- Người LQ;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h.Lệ Thủy;
- Công an h. Lệ Thủy và ĐTV;
- Sở Tư pháp t.Quảng Bình;
- Bộ phận THAHS;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trương Thị Nhàn